

Hà Nội, ngày 21 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN SXKD NĂM 2025- KẾ HOẠCH NĂM 2026
CÁC GIẢI PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2026

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2025

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2025	Thực hiện năm 2025	% Thực hiện so với Kế hoạch	Ghi chú
I	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đ	99,00	99,82	100,83	
1	Giá trị SXCN	Tỷ đ	77,00	76,77	99,70	
2	Giá trị XL, XD	Tỷ đ	5,40	5,61	103,89	
3	Giá trị KDDV khác	Tỷ đ	16,60	17,44	105,06	
II	Kế hoạch tài chính					
1	Doanh thu	Tỷ đ	87,20	87,84	100,73	
2	Nộp ngân sách	Tỷ đ	10,70	10,68	99,81	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	5,00	5,14	102,80	
III	Lao động bình quân	Người	110	108	98,18	
IV	Thu nhập bình quân	Tr. đg/ng/thg	10,8	11,12	102,96	
V	Giá trị đầu tư	Tỷ đ	2,9	2,96	102,07	

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

2.1. Giá trị SXKD:

* *Lĩnh vực sản xuất công nghiệp:* (đạt 99,7% KH năm, chiếm 77% sản lượng các mặt hàng). Trong năm, Công ty thực hiện các HĐ công việc công trình tiêu biểu như sau:

- Gia công chế tạo và lắp đặt các thiết bị Băng tải và các thiết bị Kết cấu khung thép dây chuyền băng tải nhà máy Xi măng Nghi Sơn, nhiệt điện Quảng Trạch; Chế tạo và Lắp đặt kết cấu thép mái và sàn Grating tại Quảng Ninh; Chế tạo và Lắp đặt các Mái kính sảnh và các Khung biển cho các tòa nhà chung cư khu đô thị Khai Sơn.

- Chế tạo cung cấp các thiết bị xử lý nước, bồn bể thiết bị xử lý môi trường; các thiết bị dây chuyền hệ thống lò đốt rác, hệ thống lò nhiệt phân... cho các Đơn vị theo đơn đặt hàng.

- Chế tạo các loại khuôn cột điện; khuôn công li tâm, giàn quay, khuôn vuông rung đúc ống công các loại cho các đối tác khách hàng truyền thống.

- Đúc, gia công, chế tạo cung cấp các sản phẩm phụ tùng cơ khí thay thế phục vụ các ngành công nghiệp: Ngành SX vật liệu xây dựng (Lò nung Clanke; Trạm trộn xi măng, Trạm trộn apha..), Công nghiệp Luyện kim, Nhiệt điện, Thủy lợi...

* *Lĩnh vực xây lắp:* Đạt 103,89% KH năm. Công việc chủ yếu là công tác lắp đặt thiết bị và các cấu kiện cơ khí (do Công ty chế tạo) tại công trường;

* *Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ:* Đạt 105.06% KH. Trong tổng giá trị 17,44 tỷ doanh thu KDDV, thuê kho xưởng đạt 16,6 tỷ, còn lại 0,8 tỷ là giá trị doanh thu điện nước phục vụ khách thuê kho xưởng.

2.2. Doanh thu:

Doanh thu năm 2025 đạt 87,84 tỷ/87,20 tỷ, đạt 100,73% kế hoạch năm. Một năm Công ty cố gắng rất vất vả trên tất cả các lĩnh vực hoạt động SXKD của mình để đạt 100,7% KH. Từ đó thấy được năng lực tối đa của công ty hiện nay, như vậy để tăng hơn năng lực cho Công ty chắc chắn cần có bước đi tích cực hơn để thay đổi.



2.3. Nghĩa vụ nộp ngân sách:

Đạt 10,68 tỷ/10,7 tỷ (tương ứng 99,81% KH năm). Trong nhiều năm qua, Công ty luôn ưu tiên huy động nguồn tài chính trên 10 tỷ đồng/ năm để nộp ngân sách Nhà nước (mặc dù luôn gặp khó khăn về tài chính). Nhưng đây là mức tối thiểu phải duy trì nộp để tạo mức cân bằng giữa công tác kê khai Thuế và viết Hóa đơn trong bối cảnh Công ty đang bị cưỡng chế hóa đơn do công nợ quá khứ để lại. Với mức nộp như vậy, mỗi năm Công ty không những thanh toán được nghĩa vụ phát sinh nộp Thuế cho Nhà nước, mà còn khoảng (03tỷ đồng) để trả dần công nợ cũ quá khứ của Công ty để lại. Công nợ của Công ty với Nhà nước liên tục giảm, Cuối năm 2020 Công ty nợ Nhà nước **31,8** tỷ đồng, và đến 31/12/2025 còn nợ Nhà nước (gần **15,0** tỷ đồng).

2.4. Lợi nhuận:

Lợi nhuận năm 2025 đạt 5,14 tỷ/5,0 tỷ (đạt 102,8% KH năm). Trong năm qua cùng sức ép cạnh tranh giá cả đầu ra, Công ty đã cố gắng vượt qua rất nhiều khó khăn, rất nghiêm túc trong công tác thắt chặt chi tiêu, tiết giảm chi phí, phấn đấu có lợi nhuận cao nhất để hoàn thành KH đề ra. Qua đó tiếp tục hành trình giảm dần công nợ quá khứ và tạo dựng nguồn lực phát triển cho Công ty..Thực tế Lợi nhuận Công ty năm 2025 đạt 6,4 tỷ đồng, Công ty trích lập dự phòng công nợ khó đòi (trên 1,2 tỷ đồng). Tuy nhiên năm 2025 Công ty cũng có khoản thu nhập (khoảng 1,6 tỷ đồng) do Nhà nước hỗ trợ giảm thuế do khó khăn thị trường chung năm 2025.

2.5. Công tác quy hoạch, đầu tư, sửa chữa nâng cấp:

Đạt 2,96 tỷ/2,9tỷ (tương ứng 102,07% KH năm). Trong năm 2025, Công ty vẫn tiếp tục ưu tiên đến công tác quy hoạch sắp xếp hợp lý các mặt bằng và đầu tư sửa chữa nâng cấp nhằm đáp ứng thác triệt để các lợi thế để kinh doanh, nâng cao năng lực SXKD của công ty. Các hạng mục gồm:

- Lắp dựng 03 gian nhà (156m² x 03) để che sân bãi cổng trục 5T trên mặt bằng sân bê tông tại 71 Cổ Bi, Lắp dựng 01 gian nhà (208m²) mái che sân bãi XN Kết cấu thép trên sân bãi cạnh cổng trục 20T, đáp ứng nâng cao điều kiện lao động cho công nhân.
- Cải tạo, sửa chữa, mở rộng tăng diện tích một số nhà xưởng, nhà kho bị hỏng xuống cấp tại mặt bằng 84 Phú Viên phục vụ công tác KDDV của công ty.
- Đầu tư các Modul hệ Điện mặt trời mái nhà, tổng công suất 50Kw, đảm bảo khắc phục quá tải trạm biến thế 250KVA của Cty tại 84 Phú Viên.
- Cải tạo, sửa chữa nhà kho xưởng, nhà trạm điện cũ, tường rào bảo vệ... đưa vào khai thác sử dụng tại khu 71 Cổ Bi và 84-86 Phú Viên;
- Mua sắm và lắp đặt thêm các trang thiết bị PCCC cho 02 khu vực 71 Cổ Bi và 84 Phú Viên.

2.6. Công tác tìm kiếm việc làm:

Trong năm 2025, công tác tìm kiếm việc làm được đánh giá rất tích cực, phát huy mọi khả năng để đáp ứng lo đủ công ăn việc làm cho người lao động và góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của công ty.

2.7. Công tác tài chính:

Vì những khó khăn tài chính của công nợ quá khứ để lại nên công ty vẫn bị phong tỏa và phải thực hiện việc xuất hóa đơn GTGT có điều kiện, một mặt Công ty vẫn phải cân đối nguồn tài chính để nộp ngân sách trả nợ cũ và những phát sinh mới để đảm bảo công tác đăng ký xuất hóa đơn GTGT kịp thời không bị ảnh hưởng đến tình hình SXKD, mặt khác Công ty vẫn phải bằng nhiều cách để huy động được các nguồn tài chính để đảm bảo không bị thiếu vốn làm ảnh hưởng đến việc thực hiện các hợp đồng mà Công ty ký kết gây tác động đến kết quả SXKD của Công ty.

Để có nguồn tài chính cho SXKD, Cty vẫn tiếp tục huy động vốn của CBCNV người lao động trong Công ty theo quy định. Việc này đã giúp cho Công ty và các Đơn vị duy trì được sản xuất, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch trong năm.

Đánh giá chung: Công tác tài chính trong năm 2025 của công ty hoạt động tốt, đảm bảo sự rõ ràng, minh bạch, bảo toàn được nguồn vốn, hỗ trợ được hoạt động SXKD của toàn công ty và mang lại hiệu quả cho công ty.

2.8. Công tác việc làm, đời sống người lao động, an toàn lao động:

Lao động bình quân trong năm 2025 và các năm gần đây duy trì ở mức 100 -110 người. Công ty thường xuyên có kế hoạch tuyển dụng thêm nhân lực có trình độ và tay nghề để bổ sung đáp ứng nhu cầu của mình, tuy chưa thể đáp ứng tốt nhu cầu, nhưng trong năm các bộ phận, phòng ban, đơn vị đã có những đáp ứng phù hợp để đáp ứng năng lực quản lý và sản xuất hiện thời.

Công tác an toàn lao động, an toàn điện, phòng chống cháy nổ vệ sinh công nghiệp được chú trọng, Công ty vẫn thường xuyên thực hiện các công việc thực hành diễn tập, kiểm tra phòng ngừa công tác phòng chống cháy nổ, đầu tư bổ sung các trang thiết bị củng cố hệ thống phòng cháy và chữa cháy cho 02 cơ sở sản xuất 71 Cỏ Bi và 84 Phú Viên

III. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH NĂM 2026

3.1. Các căn cứ để xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026:

- Căn cứ vào tình hình thực tại: Các lợi thế có sẵn, các khó khăn của Công ty;
- Căn cứ vào KH phát triển nhiệm kỳ 05 năm (2023-2027) của Đại hội đồng Cổ đông Cty.
- Căn cứ vào các kết quả đạt được của năm 2025 và Năng lực (máy móc thiết bị, nhà xưởng, lao động, tài chính..) của Công ty hiện tại..

Năm 2026 là năm đầu của kỷ nguyên mới, QH đã thông qua NQ với mục tiêu tăng trưởng rất cao: 2 con số (GDP tăng trên 10%). GDP bình quân 5.500 USD/người, CPI đạt 4,5% , đây là nhiệm vụ bắt buộc.

3.2. Các khó khăn và hạn chế của Công ty:

- Công tác xuất hóa đơn GTGT có điều kiện của công ty vẫn tiếp tục bị áp dụng bởi các cơ quan quản lý thuế, gây trở ngại rất lớn đến hoạt động SXKD của công ty.
- Công tác đảm bảo đầy đủ thủ tục được cấp phép PCCN để Cty được hoạt động vẫn đang là vấn đề rất khó khăn phức tạp. Do những trở ngại đã có từ quá khứ nên việc đáp ứng các điều kiện mới của các yêu cầu về PCCN theo quy định mới là bất khả thi, do vậy hằng năm Cty vẫn luôn không đủ điều kiện để đáp ứng và luôn bị các cơ quan chức năng phạt. Mỗi lần phạt từ 250-300 triệu đồng, điều này cũng ảnh hưởng đến kết quả SXKD của Cty.
- Công tác kinh doanh dịch vụ kho xưởng do yêu cầu càng cao về công tác PCCC của các cơ quan chủ quản, theo quy định COMAEL chưa đủ điều kiện để kinh doanh dịch vụ cho thuê kho xưởng, Công ty vẫn đang tìm mọi cách để khắc phục từng việc cụ thể để có thể giúp công ty hoạt động được hằng ngày.
- Việc thu hồi công nợ cũ, công tác làm lành mạnh tài chính của công ty vẫn còn rất khó khăn, hầu như không đạt kết quả do công nợ đã lâu, thiếu các cơ sở pháp lý.
- Công nợ quá khứ để lại tuy đã giảm dần liên tục trong 5 năm qua, nhưng vẫn còn cao so với tiềm lực của công ty.

3.3 Kế hoạch các chỉ tiêu hoạt động SXKD của công ty năm 2026 như sau:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2026	Thực hiện năm 2025	% Kế hoạch 2026 so với thực hiện 2025	Ghi chú
I	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đ	109,80	99,82	110,00	
1	Giá trị SXCN	Tỷ đ	85,00	76,77	110,72	
2	Giá trị XL	Tỷ đ	6,50	5,61	115,86	
3	Giá trị KDDV khác	Tỷ đ	18,30	17,44	104,93	
II	Kế hoạch tài chính					
1	Doanh thu	Tỷ đ	96,70	87,84	110,09	
2	Nộp ngân sách	Tỷ đ	10,75	10,68	100,66	



TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2026	Thực hiện năm 2025	% Kế hoạch 2026 so với thực hiện 2025	Ghi chú
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	5,25	5,14	102,14	
III	Thu nhập bình quân	Tr. đ/ng/th	11,50	11,12	103,42	
IV	Lao động bình quân	Người	110	108	101,85	
V	Giá trị đầu tư	Tỷ đ	2,5	2,96	84,46	

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2026

4.1. Công tác tìm kiếm việc làm:

- Phát huy những kết quả đã đạt được trong năm 2025, Xây dựng phương án để hoàn thành kế hoạch của năm 2026, tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm; tận dụng các mối quan hệ, chú trọng đến những khách hàng truyền thống của công ty trong lĩnh vực SXCN và ngành nghề truyền thống của công ty. BĐH cùng các phòng ban công ty và các Xí nghiệp tích cực phối hợp tìm kiếm việc làm, đảm bảo đủ việc làm cho năm 2026.

- Liên doanh liên kết với các đối tác có thế mạnh về tư vấn thiết kế công trình, chế tạo sản phẩm tương thích, có thế mạnh về nguồn lực tài chính để cộng tác cùng phát triển.

4.2. Công tác SXKD:

- Căn cứ vào kế hoạch 2026, Công ty xây dựng kế hoạch SXKD cụ thể cho phòng ban, các đơn vị ngay từ đầu năm để làm căn cứ thực hiện. Hàng tháng, hàng quý có tổng hợp, phân tích, đánh giá các kết quả đạt được để khắc phục các tồn tại nhằm đảm bảo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu đã đề ra.

- Phát huy hơn nữa sự phối hợp giữa các phòng ban và đơn vị xí nghiệp, giữa các Xí nghiệp với nhau để tăng tính chủ động, tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, tăng năng lực sản xuất, đảm bảo công việc SXKD luôn được thuận lợi và thông suốt.

- Kiểm soát tốt kết cấu chi phí để tăng hiệu quả các công trình, dự án và phòng ngừa các rủi ro trong SXKD ở công ty cũng như các đơn vị.

- Thúc đẩy, tạo mọi điều kiện giúp đỡ các đơn vị sản xuất hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao.

- Kịp thời có các giải pháp cụ thể để khắc phục những khó khăn, vướng mắc phát sinh ảnh hưởng tới tình hình SXKD trên các mặt như: Tình hình tài chính; nguyên vật liệu SX; tính cạnh tranh của hàng hóa cả về giá, hình thức, chất lượng và khả năng đáp ứng lao động kịp thời cho hoạt động SXKD.

- Quan tâm đến công tác BHLĐ, thường xuyên kiểm tra ATLĐ và PCCN và có biện pháp giải quyết khắc phục kịp thời những phát sinh tại 02 cơ sở của công ty và các đơn vị, đặc biệt là công tác thi công lắp đặt tại công trường.

4.3. Công tác cơ cấu tổ chức:

- Phát huy tối đa các nguồn lực, tìm thêm nguồn lực mới, tiếp tục hoàn thiện nội quy, quy chế, giảm thủ tục, tháo gỡ các vướng mắc để tạo mọi điều kiện cho SXKD, tăng thêm doanh số.

- Phát huy tính chủ động của Chi nhánh trong công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm và tổ chức thực hiện các hợp đồng SXKD.

- Thực hiện tốt quy chế phân cấp quản lý lao động giữa Công ty và các đơn vị thành viên nhằm chủ động đáp ứng kịp thời nhu cầu lao động trong hoạt động sản xuất tại đơn vị.

4.4. Công tác tài chính:

- Xây dựng kế hoạch tài chính cho năm 2026 của Công ty, thực hiện nghiêm túc kế hoạch nộp ngân sách Nhà nước để đảm bảo nghĩa vụ nộp thuế phát sinh và kế hoạch trả nợ cũ với Nhà nước đáp ứng công việc xuất hóa đơn GTGT thuận lợi.

- Huy động kịp thời đảm bảo không thiếu vốn cho hoạt động SXKD của công ty.

- Kiên trì thực hiện giải pháp về việc xử lý dần các khoản nợ cũ và xử lý công nợ khó đòi với mục đích tiếp tục cơ cấu lại hoặc giảm trừ các khoản nợ, làm lành mạnh dần tình hình tài chính của Công ty.

- Tạo điều kiện hỗ trợ tài chính cho các đơn vị, xí nghiệp trong việc thanh toán các hợp đồng đầu vào, tiền tạm ứng thanh toán nhân công, bảo hiểm, duy trì hạn mức nợ nội bộ hợp lý đối từng đơn vị để các Xí nghiệp hoạt động tốt hơn, hoàn thành các chỉ tiêu giao khoán.

4.5. Công tác đầu tư:

- Công ty đầu tư máy móc thiết bị cần thiết để nâng cao năng lực SX và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các Đơn vị trong Cty đầu tư bổ sung thêm thiết bị máy móc cần thiết, đổi mới máy móc thiết bị, thay đổi công nghệ, cho phù hợp với điều kiện thực tế tại các đơn vị sản xuất nhằm tăng năng lực và năng suất lao động, tiết kiệm chi phí, nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng được các yêu cầu của thị trường.

- Tiếp tục đầu tư tăng cường bổ sung thêm cho hệ thống các trang thiết bị, dụng cụ PCCC tại cả 02 cơ sở của Cty, đáp ứng tích cực theo hướng các yêu cầu ngày càng cao của Cơ quan quản lý.

- Đầu tư nối thêm 02 gian mái che sân SX kết cấu thép phía trên công trục 5 Tấn tại sân bãi bê tông 71 Cổ Bi, tăng năng lực SXKD cho công ty.

- Sửa chữa cải tạo để xử lý dứt điểm chống dột và ngấm dầm kết cấu và sàn mái (nhà VP3 tầng) 71 Cổ Bi;

- Cải tạo và nâng cấp một số vị trí mặt bằng xen kẹt giáp tường rào kết hợp sửa chữa hàng rào bị hỏng do lâu ngày bị xuống cấp tại 71 Cổ Bi để đưa vào sử dụng tăng hiệu quả SXKD.

- Cải tạo nâng cấp hệ thống thoát nước, cải tạo sửa chữa nâng cấp nhà xưởng xuống cấp, củng cố bổ sung nâng cao hệ thống tường rào nhà máy tại (71- Cổ Bi), tường rào khu 84 Phú Viên giáp phía kè Sông Hồng... đáp ứng đủ điều kiện để quản lý và SXKD tại khu Phú Viên và 71 Cổ Bi.

4.6. Các mặt công tác khác:

- Công tác củng cố duy trì sự đoàn kết nhất trí từ BLĐ đến từng thành viên trong công ty;

- Công tác ổn định tư tưởng, động viên tinh thần, tạo động lực phấn khởi với CBCNV lao động hiệu quả;

- Công tác phối hợp các hoạt động của Tổ chức Đoàn thể (Công đoàn, Đoàn thanh niên) để chăm lo đến đời sống của người lao động.

- Công tác phát động phong trào thi đua trong SXKD, thực hiện tốt kịp thời công tác thi đua khen thưởng.

Trên đây là Báo cáo thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2025, kế hoạch SXKD năm 2026 và các giải pháp thực hiện để hoàn thành KH 2026 của Công ty CP Cơ khí xây dựng và lắp máy điện nước, BĐH kính trình ĐHCĐ ./.

TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY
CÓ PHẦN
CƠ KHÍ XÂY DỰNG
VÀ LẮP MÁY
ĐIỆN NƯỚC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
M.S.D.N: 0100106378 - C.T.C.P



Ngô Thế Viên

C
NỘI
V
C
T.C.C.P

